

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2021/HSST
Ngày 27 - 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Anh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Văn Thành – Ông Phan Văn Hưng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ L số: 93/2021/HSST, ngày 04 tháng 8 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2021/QĐ-XXST-HS ngày 16/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị L** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh ngày 9/4/1984 tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): Không; Họ tên cha: Trần Xuân N, sinh năm 1938; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị X (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 11 người, bị cáo là con thứ 11 trong gia đình; Chồng: Dương Văn T - Sinh năm 1981 (đã ly hôn); Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Nhân chứng: +/- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1979. (Vắng mặt)

Trú tại: xóm Y, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

+/- Chị Đặng Thị H, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Trú tại: xóm 7, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 09/05/2021, Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm Đ, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An sử dụng số thuê bao 0352762860 gọi đến số thuê bao 0343288914 của Trần Thị L để hỏi mua 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) ma túy thì L đồng ý bán cho T và nói T đến nhà để giao dịch mua bán ma túy. Khi đến nơi, T gặp L đưa qua cửa sổ cho L 01 (một) tờ tiền có mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), L cầm tiền rồi lấy từ trong túi quần của mình ra 01 (một) gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 05 (năm) viên nén ma túy màu hồng đưa cho T. Sau khi mua được ma túy của L, T sử dụng một mình hết hơn 04 (bốn) viên, số ma túy còn lại T gói vào mảnh bao ni lông màu đen rồi cất giấu trong người để sử dụng. Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/05/2021, T cầm số ma túy còn lại nói trên đi đến khu vực khối 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Thành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có chứa chất bột màu hồng.

Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám xét thân thể tại nơi ở của Trần Thị L ở tại xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét, tổ công tác đã phát hiện L cầm một gói ni lông màu đen cho vào miệng rồi nuốt vào đường tiêu hóa. Nghi vấn đối tượng đang tiêu hủy vật chứng nên tổ công tác đã đưa L đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Y nhằm thu hồi vật chứng của vụ án. Trần Thị L được đưa đến điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Y từ ngày 09/05/2021. Đến 16 giờ 16 phút ngày 12/05/2021 thì Trần Thị L đã đại tiện ra phân, trong phân có lẫn 01 (một) gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 03 (ba) gói ni lông nhỏ màu đen, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột dẻo màu hồng, nghi là ma túy. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành đã tiến hành thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng nói trên.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành, Trần Thị L đã khai nhận số chất dẻo màu hồng có trong các gói ni lông màu đen nói trên là ma túy do Trần Thị L đã nuốt vào đường tiêu hóa vào ngày 09/05/2021. Nguồn gốc số ma túy này là vào sáng ngày 07/5/2021 L đã mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực đường quốc lộ 48A thuộc địa phận xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An 20 viên nén ma túy màu hồng, gói trong một bao ni lông màu đen với giá 800.000đ (tám trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà và chia ra thành 04 (bốn) gói nhỏ, bên ngoài mỗi gói đều được bọc bằng miếng ni lông màu đen, bên trong mỗi gói chứa 05 (năm) viên ma túy, mục đích để bán lại kiếm tiền lời.

Tại bản kết luận giám định số: 713/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *Mẫu chất cục bột màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất cục bột màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng là 0,05g (không thấy không năm gam)*

Tại bản kết luận giám định số: 714/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 17/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *Ba mẫu chất dẻo màu hồng (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của Trần Thị L gửi tới giám định là ma*

túy (Methamphetamine). Số chất dẻo màu hồng (03 gói) thu giữ của Trần Thị L có tổng khối lượng là 1,315g (một phẩy ba trăm mười lăm gam).

* Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của Nguyễn Văn T 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có chứa cục chất bột màu hồng, là loại ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,05g (không phẩy không năm gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ 0,05g (không phẩy không năm gam) gửi giám định.

- Thu giữ của Trần Thị L 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có chứa 03 (ba) gói ni lông màu đen, bên trong mỗi gói đều có chứa chất dẻo màu hồng là loại ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,315g (một phẩy ba trăm mười lăm gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ 1,315g (một phẩy ba trăm mười lăm gam) chất dẻo màu hồng gửi giám định.

- Thu giữ của Trần Thị L 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen, số seri: 353161114808689, bên trong có gắn thẻ sim số 0343288914, điện thoại đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Trần Thị L 01 (một) tờ tiền loại polymer có mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Đối với vỏ bao bì niêm phong ban đầu và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen 1916 được chuyển đến Chi cục thi hành án huyện Yên Thành tạm giữ chờ xử lý.

Đối với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) được nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 104/CT-VKS-YT, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Thị L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 24 tháng đến 27 tháng tù.

+/- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy vỏ bao bì niêm phong ban đầu thu của Nguyễn Văn T, Trần Thị L đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) được Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thành nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành.

+/- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử, xem xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/05/2021 tại khu vực khối 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An Tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm Đ, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An có dấu hiệu nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra thu giữ trong lòng bàn tay phải của T 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có chứa chất bột màu hồng. Nguyễn Văn T khai đã mua 5 viên ma túy của Trần Thị L tại xóm T, xã T, huyện Y đã sử dụng hết 4 viên, 01 (một) viên còn lại gói trong bao ni lông màu đen để sử dụng lúc cần thiết.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Trần Thị L. Quá trình khám xét thấy Trần Thị L đã nuốt vật chứng nghi là ma túy vào đường tiêu hóa, nên Công an huyện đã đưa Trần Thị L đến bệnh viện huyện Y nhập viện với mục đích tìm vật chứng mà Trần Thị L đã nuốt vào cơ thể. Đến ngày 12/05/2021 tại Bệnh viện đa khoa huyện Y Trần Thị L đã đại tiện 01 (một) gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 03 (ba) gói ni lông nhỏ màu đen, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột dẻo màu hồng, nghi là ma túy, có khối lượng 1,315g (một phẩy ba trăm mười lăm gam) nghi là ma túy.

Kết luận luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận số chất bột màu hồng thu của Nguyễn Văn T và Trần Thị L là ma túy có tên gọi là Methamphetamine. Khối lượng ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T là 0,05g (không phẩy không năm gam), thu giữ của Trần Thị L là 1,315gam. Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng lúc cần thiết. Trần Thị L khai nhận mục đích cất dấu số ma túy này là để bán kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở điều tra và

các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Thị L về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo: Đây là một vụ án rất nghiêm trọng. Hành vi mua bán ma túy do Trần Thị L thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi, chắc chắn bị cáo hiểu được tác hại của ma túy, nhà nước cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ chất ma túy, nếu người nào vi phạm bắt được sẽ bị xử lý nghiêm minh. Tuy biết vậy nhưng chỉ vì lười lao động, háms lợi, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật đã mua bán trái phép ma túy sau đó bị bắt và phải trả giá cho hành vi vi phạm pháp luật của mình. Thời gian gần đây loại tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đã gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình, cộng đồng xã hội nói chung và từng gia đình, cá nhân nói riêng. Hoạt động của loại tội phạm này diễn ra ngày càng tinh vi, xảo quyệt, gây khó khăn cho việc phát giác tội phạm của quần chúng nhân dân và các cơ quan chức năng. Vì vậy cần xử phạt hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, qua đó để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, từ bỏ con đường phạm tội, cố gắng cải tạo trở thành con người có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời thực hiện nhiệm vụ phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo đã có thành tích trong việc bắt đối tượng truy nã, được Phòng cảnh sát truy nã tội phạm tỉnh Nghệ An xác nhận. Ngoài tình tiết giảm nhẹ nêu trên thì bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là bố của bị cáo đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất.

Xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Đối với Nguyễn Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng khối lượng ma túy thu giữ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên cơ quan điều tra đã xử L hành chính đối với Nguyễn Văn T là đúng pháp luật.

[6] Trần Thị L khai số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở khu vực đường quốc lộ 48A thuộc địa phận xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Cơ quan điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ của người bán ma túy cho Trần Thị L, nên chưa có cơ sở để xử L là đúng.

[7] Vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ của Nguyễn Văn T 0,05gam (Methamphetamine) có khối lượng là 0,05g gam, thu của Trần Thị L 1,315gam. Toàn bộ số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T, Trần Thị L Cơ quan điều tra đã dùng làm mẫu trưng cầu giám định (mẫu không hoàn lại), hiện không còn nữa để xử L. Đối với vỏ bao bì niêm phong ban đầu hiện nay đã chuyển cho Chi cục thi hành án huyện Yên Thành, vật chứng không có giá trị dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của Trần Thị L 01 điện thoại NOKIA 105 và số tiền 500.000 đồng. Xét đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước đối với chiếc điện thoại và sung quỹ nhà nước đối với số tiền 500.000 đồng.

[8] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

-Xử phạt: Bị cáo Trần Thị L 02(Hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (Ngày 09/5/2021).

2. Xử L vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, chữ ký của bị cáo Trần Thị L bên trong có chứa võ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Trần Thị L .

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, chữ ký của Nguyễn Văn T bên trong có chứa võ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Văn T .

Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, số seri 353161114808689, gắn thẻ som 0343 288914 thu giữ của Trần Thị L .

Những vật chứng nêu trên đã được Công an huyện Yên Thành chuyển cho chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2021 và phiếu nhập kho số: NK137; NK 138 ngày 11/8/2021.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000 đồng do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã nộp vào tài khoản số 3949.0104.7746.0000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành (Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 11/8/2021.)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, được quyền kháng cáo lên tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc